

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

Bài 59 - Lời của Đức Chúa Trời gánh bệnh tật và giải cứu những người tin Ngài.

Ma-thi-ơ 8:14-17: Đoạn, Đức Chúa Jêsus vào nhà Phi-e-rơ, thấy bà gia người nằm trên giường, đau rét. Ngài bèn sờ tay người bệnh, rét liền mất đi; rồi người đứng dậy giúp việc hầu Ngài. Đến chiều, người ta đem cho Đức Chúa Jêsus nhiều kẻ bị quỷ ám, Ngài lấy lời nói mà đuổi quỷ ra; cũng chữa được hết thấy những người bệnh, vậy cho được ứng nghiệm lời của Đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Chính Ngài đã lấy tật nguyên của chúng ta, và gánh bệnh hoạn của chúng ta.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁴And when Jesus ^{G2424}was come ^{G2064}into ^{G1519}Peter's ^{G4074}house ^{G3614}, he saw ^{G1492}his wife's ^{G3994}mother ^{G3994}laid ^{G906}, and sick ^{G4445}of a fever ^{G4445}. ¹⁵And he touched ^{G680}her hand ^{G5495}, and the fever ^{G4446}left ^{G863}her: and she arose ^{G1453}, and ministered ^{G1247}unto them. ¹⁶When the even ^{G3798}was come ^{G1096}, they brought ^{G4374}unto him many ^{G4183}that were possessed ^{G1139}with devils ^{G1139}: and he cast ^{G1544}out the spirits ^{G4151}with his word ^{G3056}, and healed ^{G2323}all ^{G3956}that were sick ^{G2192-G2560}: ¹⁷That it might be fulfilled ^{G4137}which ^{G3588}was spoken ^{G4483}by Esaias ^{G2268}the prophet ^{G4396}, saying ^{G3004}, Himself ^{G846}took ^{G2983}our infirmities ^{G769}, and bare ^{G941}our sicknesses ^{G3554}. ¹⁸Now ^{G1161}when Jesus ^{G2424}saw ^{G1492}great ^{G4183}multitudes ^{G3793}about ^{G4012}him, he gave ^{G2753}commandment ^{G2753}to depart ^{G565}unto the other ^{G4008}side ^{G4008}.

Đối với loài người trên trái đất này, Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời là Cha đời đời, là Chúa bình an, vì Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài và cũng là Con một của Ngài để tạo nên muôn vật, trong đó có loài người chúng ta. Khi A-đam (loài người) không vâng giữ mạng lệnh của Đức Chúa Trời nhưng lại nghe theo ý muốn của xác thịt mình (Ê-va, vợ của A-đam) mà ăn trái cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và vì cố tội lỗi đó mà A-đam cùng Ê-va phải chết và loài người ra từ A-đam cũng vì cố tội lỗi của A-đam mà phải rơi vào trong sự chết thì Đức Chúa Trời cũng không từ bỏ loài người, nhưng Ngài vẫn dõi theo loài người và dùng tiếng phán của Ngài để giải cứu loài người khỏi sa vào bẫy của ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu.

Khi Đức Chúa Trời thấy Ca-in bị ma quỷ lừa dối và cám dỗ người sa vào sự giết người, thì Đức Chúa Trời đã phán với Ca-in để ngăn cản người sa vào án phạt.

Sáng thế ký 4:3-7: Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó.

Đức Chúa Trời đã dùng Lời phán của Ngài để giải cứu Ca-in ra khỏi cái bẫy huỷ diệt của ma quỷ (nếu Ca-in nghe và vâng theo Lời Đức Chúa Trời), nhưng Ca-in đã không làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời nhưng làm theo ý muốn của xác thịt mình.

Sáng thế ký 4:8-12: Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sạch, là đất đã hấp thụ máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trồng tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.

Tiếp theo hậu quả tội lỗi của A-đam là tội lỗi của Ca-in mà sự rửa sạch đã giáng trên đất rồi đất rửa sạch lại loài người tiếp tục di truyền lại trên trái đất này cho đến khi tận thế và nếu như loài người không hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời để vâng theo tiếng phán của Ngài cùng gìn giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì người ta sẽ không nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời thành tín và công bình không thay đổi đường lối của Ngài và đường lối của Đức Chúa Trời là ý tưởng bình an của Đức Chúa Trời đối với loài người, nghĩa là ngay từ khi loài người mới được tạo dựng nên trên đất này, thì Đức Chúa Trời đã thi hành đường lối của Ngài, đó là Ngài dùng Lời phán của Ngài để dắt dẫn, nhắc nhở, khuyên răn loài người làm theo Lời của Ngài, để loài người khỏi sa vào bẫy của sự chết, điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để chăm sóc loài người và bảo vệ

loài người.

Vì muôn vật đều thuộc về Đức Chúa Trời và như vậy, ý muốn của Đức Chúa Trời trên muôn vật cũng chính là luật pháp, là mạng lệnh mà muôn vật phải tuân theo và khi muôn vật tuân theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì muôn vật sẽ được Đức Chúa Trời bảo vệ và giữ được sự sống mình.

Thi-Thiên 119:89-91: **Hỡi Đức Giê-hô-va, Lời Ngài được vững lập đời đời trên trời: Sự thành tín Chúa còn đời này đến đời kia. Chúa đã lập trái đất, đất còn vững bền. Tùy theo mạng lệnh Chúa, các điều đó còn vững đến ngày nay; Vì muôn vật đều hầu việc Chúa.**

Vì Đức Chúa Trời là Cha của loài người, nên khi con cái (dòng dõi) loài người vì cơ tội lỗi của A-đam mà sa vào sự chết, thì Đức Chúa Trời là Đấng yêu thương đã có giải pháp cứu chuộc loài người ra khỏi chốn hư nát, đó là Đức Chúa Trời ban cho loài người một cơ hội trong sự công bình của Ngài, đó là: Nếu như A-đam đã vì không tuân theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời và vì cơ tội lỗi đó mà loài người đã sa vào bẫy của sự chết, thì con cái hậu tự của A-đam mặc nhiên trở thành nạn nhân của tội lỗi (của A-đam), nghĩa là loài người sau A-đam đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn trong lòng mẹ và phải sa vào sự chết, chẳng phải bởi ý mình muốn, thì khi dòng dõi này nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì họ sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và được sự sống đời đời (nếu như người ta cứ tiếp tục vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời).

Nếu nói loài người đã bị bán cho tội lỗi và hậu quả của tội lỗi là sự chết, vậy thì nếu như loài người muốn được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết thì loài người phải có giá chuộc mình ra khỏi quyền lực đó.

Trong cuộc sống của xã hội loài người thì việc bán và mua luôn có luật để bảo đảm tính công bằng giữa bên bán và bên mua, nhưng trong thực tế thì không một ai có quyền bán tài sản, vật mà người ấy không có quyền sở hữu và như vậy, người nào bán vật mà người ấy không có quyền sở hữu sẽ phạm tội trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác và việc mua, bán đó là bất hợp pháp. Kể nào mua vật bất hợp pháp đó cũng bị luật pháp trừng phạt vì biết vật đó không có phép bán (bởi người bán vật đó không phải là chủ sở hữu của vật đó) mà vẫn cứ mua và hành động đó đồng nghĩa với việc cố ý dùng mưu kế để chiếm đoạt tài sản của người khác. Khi luật pháp được thực thi cách công bình thì tài sản đó sẽ được thu hồi lại cho nguyên chủ và quan án sẽ căn cứ theo luật pháp mà định tội cả người bán và người mua trong việc mua bán bất hợp pháp này.

Loài người đã bị bán cho tội lỗi như thế nào?

Khi hạt giống đầu tiên được gieo xuống đất và phát triển thành cây, thì những trái được sanh ra từ cây đó sẽ là những hạt giống để lưu truyền, phát triển giống cây đó cho tương lai. Các trái của cây đó sẽ không có sự lựa chọn cho mình về tình trạng chất lượng của chính mình, vì những điều đó hoàn toàn phụ thuộc vào cái gốc của nó. Nếu gốc của cây đó tiếp nhận chất độc hại cho sự phát triển của các trái thì các trái của cây đó sẽ vì tình trạng của gốc mà phải chịu hậu quả cho chính chất lượng sống trong chính mình và như vậy, các trái đó đã bị bán đứng ngay khi nó còn đang nằm trên cành của cây đã sanh ra nó.

Cũng một lẽ đó, khi A-đam đã nhận lãnh mạng lệnh của Đức Chúa Trời (là Cha của loài người và muôn vật) về việc được ăn các thứ cây trong vườn của Đức Chúa Trời, rồi sau đó người lại không vâng giữ Lời Đức Chúa Trời, nhưng lại nghe theo lời vợ mình, là Ê-va để ăn trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn thì hành động đó của A-đam chính hành động chối bỏ sự sống mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình (và Ê-va) và như vậy, A-đam đã từ chối sự sống (bán sự sống của chính mình và sự sống của dòng dõi mình cho tội lỗi) để nhận lấy sự chết đời đời cho mình và cho dòng dõi của mình.

Khi A-đam nhận lấy trái của cây biết điều thiện và điều ác từ tay của Ê-va, vì người thấy Ê-va ăn trái cây biết điều thiện và điều ác đó mà không thấy Ê-va chết như Đức Chúa Trời đã phán, nên A-đam đã không tin vào Lời Đức Chúa Trời nữa và người đã nhận trái cấm đó từ tay của Ê-va và ăn nó. Hành động nghi ngờ Lời Đức Chúa Trời của A-đam chính là tội lỗi và nọc độc của tội lỗi đã khiến A-đam đánh đổi sự sống của mình lấy sự chết.

Rô-ma 5:12-14: **Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội. Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như**

tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến.

Thi-Thiên 58:3: Kẻ ác bị sai lầm từ trong tử cung. Chúng nó nói dối lầm lạc từ khi mới lọt lòng mẹ.

Rô-ma 7:14-24: Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy?

Đức Chúa Trời đã cứu chuộc loài người lại cho Ngài như thế nào?

Đức Chúa Trời là Quan án công bình, nên việc cứu chuộc loài người lại cho Ngài cũng được thi hành theo luật pháp công bình mà Đức Chúa Trời đã thi hành từ trước khi loài người được sanh ra trên trái đất này, nghĩa là luật pháp mà Đức Chúa Trời đã thi hành trên thiên đàng, đó là Đức Chúa Trời phán xét Luicifer (*Sa-tan*) cùng những thiên sứ nghe theo sự lừa dối của hắn.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là Đức Chúa Trời đã đặt trước mặt dân Y-sơ-ra-ên cùng các thiên sứ của Ngài cùng quyền lực của ma quỷ, là kẻ cầm quyền chốn không trung và theo luật pháp đó thì nếu dân Y-sơ-ra-ên muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, thì họ phải tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời, ngược lại, nếu ai đó trong dân Y-sơ-ra-ên mà không vâng giữ, không làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ bị huỷ diệt đời đời.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Như vậy, Đức Chúa Trời ban sự cứu chuộc của Ngài cho loài người và sự cứu chuộc đó chính luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Vì loài người (*A-đam trước nhất*) đã tự bán mình cho sự chết nên sự cứu chuộc cho loài người cũng phải do chính loài người tự làm, nhưng không phải theo cách của loài người, mà phải theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Tại sao?

Câu trả lời: Vì A-đam đã không vâng giữ mạng lệnh của Đức Chúa Trời nên A-đam phải chết. Vậy nên, nếu dòng dõi hậu tự của A-đam đã ở trong sự chết bởi tội lỗi của A-đam và là nạn nhân của tội lỗi đó, thì khi họ nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời mà tin, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, thì họ sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được cứu chuộc lại sự sống mình cho Đức Chúa Trời (vì loài người thuộc về Đức Chúa Trời).

Vậy thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình theo đường lối (luật pháp) của Đức Chúa Trời như thế nào ?

Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và hết thảy dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và làm theo luật pháp này và đó là con đường cứu chuộc loài người của Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Lê-vi ký 25:1-17: Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se tại trên núi Si-na-i rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Khi các ngươi đã vào xứ ta sẽ ban cho rồi, thì đất phải nghỉ, giữ một lễ sa-bát cho Đức Giê-hô-va. Trong sáu năm, ngươi sẽ gieo ruộng và hốt nho mình, cùng thâu hoạch thổ sản. Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm sa-bát, để cho đất nghỉ, tức là một năm sa-bát cho Đức Giê-hô-va; ngươi chẳng nên gieo ruộng mình hay là hốt nho mình; chẳng nên gặt lại những chi đã tự mọc lên sau khi mùa màng, và đừng hái nho của vườn nho không hốt sửa: ấy sẽ là một năm cho đất nghỉ. Phàm vật gì mà đất sanh sản trong năm sa-bát, sẽ dùng làm đồ ăn cho người, cho tôi trai tớ gái

người, cho kẻ làm thuê của người, và cho kẻ ngoại bang kiều ngụ với người; cùng luôn cho lục súc và thú vật ở trong xứ người nữa; hết thảy thổ sản dùng làm đồ ăn vậy. Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hốt sữa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản. Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.

Theo luật pháp mà Đức Chúa Trời đã định cho dân Y-sơ-ra-ên (kể cả những người thuộc về dân ngoại nhưng theo dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và chịu phép cắt bì theo luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se thì cũng được coi như dân Y-sơ-ra-ên vậy), thì hết thảy những người nào (được gọi là loài người) đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp thì phải tuân theo luật pháp này, nghĩa phải cho phép đất được nghỉ vào năm Sa-bát, mà chữ **năm** được chép trong mạng lệnh này đó là chữ **שָׁנָה** - shaneh, số 8141 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **năm của đời người, thời kỳ, thời đại, vòng quay**;

Trong mạng lệnh này, Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng, những kẻ được gọi là loài người đó phải làm chứng cho luật pháp của Đức Giê-hô-va cũng phải tuân theo, trong đó có ma quỷ, là kẻ mà Lời của Đức Chúa Trời đã chép rằng: **Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng người đã tự cao, và người nói rằng: Ta là một vị thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; dầu lòng người tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, người còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời.** (Ê-xê-chi-ên 28:2b).

Lời của Đức Chúa Trời là luật pháp và loài người phải tuân theo, vì Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người và Ngài là Cha của loài người.

Đức Chúa Trời đã định cho dân Y-sơ-ra-ên chiếu theo luật để nhận biết năm sa-bát và năm hân-hỷ và người ta phải vâng giữ và tuân theo luật pháp dành cho loài người căn cứ vào ý nghĩa của năm sa-bát và năm hân-hỷ và đó là ân điển của Đức Chúa Trời dành cho dân Y-sơ-ra-ên (tuyển dân của Đức Chúa Trời).

Sa-bát trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **ngày yên nghỉ, sự ngừng công việc, sự nghỉ ngơi.**

Hân-hỷ trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **Sự tạo ra âm thanh lớn trong sự vui mừng, Sự thổi kèn, đập bễ bình, sự tung hô, sự la lớn tiếng bày tỏ sự vui mừng;**

Năm hân-hỷ được tính kể từ khi dân Y-sơ-ra-ên bắt đầu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, mỗi tuần năm được tính là bảy năm và cứ bảy tuần năm sẽ được tính là bốn mươi chín năm và năm kế tiếp của bảy tuần năm đó được gọi là năm thứ năm mươi và là năm hân-hỷ của tuyển dân thuộc về Đức Chúa Trời.

Trong năm hân-hỷ này, tất cả những người bị bán, bị bắt làm tôi mọi sẽ được giải phóng, được tự do trở về gia quyến mình, tức là trở về với cha của mình.

Bốn mươi chín năm cũng có nghĩa là bốn mươi chín đời, bốn mươi chín thời đại, thời kỳ, chu kỳ và luật về sự hân-hỷ còn được gọi là luật của sự tự do, sự giải phóng mà sự được tự do, được giải phóng này là hoàn toàn do Đức Chúa Trời định cho loài người, tức là cho những người bị bắt làm tôi mọi, làm nô-lệ, là bóng cho loài người bị cầm buộc bởi quyền lực của sự tội và sự chết và luật của năm hân-hỷ là luật của Đức Chúa Trời dành cho loài người mà các thế lực trên trời, dưới đất phải tuân theo. Như vậy, bất cứ khi nào luật của sự tự do được công bố thì người ta phải tuân theo, vì giá chuộc cho những kẻ nô-lệ cho được tự do đó là luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Lê-vi ký 25:23-34: **Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được**

quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được, thì phải tính từ năm đã bán bởi số trội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặt trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ. Nhưng các nhà ở nơi hương thôn không có vách bọc lấy, thì kể như ruộng đất; chủ bán có phép chuộc lại; đến năm hân hỷ nhà sẽ về nguyên chủ. Còn về các thành của người Lê-vi, và về các nhà của họ ở trong thành đó, thì người Lê-vi luôn luôn có quyền chuộc lại. Ai mua của người Lê-vi một cái nhà tại trong thành người Lê-vi, đến năm hân hỷ nhà đó sẽ về nguyên chủ; vì các nhà cửa tại trong những thành người Lê-vi là sản nghiệp của họ giữa dân Y-sơ-ra-ên. Những ruộng đất thuộc về thành người Lê-vi không phép bán, vì là nghiệp đời đời của họ.

Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán.**

Chữ **nghèo** được chép trong câu này còn có nghĩa là *thiếu sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời* và chữ **bán** đây mang ý nghĩa bóng về sự *vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời vì cơ người ta thiếu sự hiểu biết về luật pháp đó*.

Trong luật của sự chuộc lại này có chép rằng những người sống trong thành có vách bọc, là bóng cho những người tin Chúa đã thấu hiểu lẽ thật, được hưởng quyền phép từ trên cao mà do thiếu hiểu biết về luật pháp mà phạm luật, thì bị cầm buộc, nhưng những người đó có quyền được chuộc lại căn cứ theo luật pháp của Đức Chúa Trời và luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà công bố ra mà được sự giải thoát, như Chúa Jêsus đã phán rằng: *Nếu các người biết lẽ thật thì lẽ thật sẽ buông tha các người.* (Giăng 8:32)

Những người sống nơi hương thôn không có vách bọc là bóng cho những người tin Chúa nhưng chưa nhận được quyền phép từ trên cao, chưa thấu hiểu luật pháp của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, vì thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà vi phạm luật pháp, thì khi họ được nghe luật pháp công bình của Đức Chúa Trời được công bố về sự giải cứu, giải phóng và giải thoát của Nước Đức Chúa Trời thì những người đó phải được buông tha, nghĩa là ma quỷ phải trả tự do lại cho những người đó (*điều này chỉ xảy ra khi người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời mà thấu hiểu Đạo Chúa và lấy đức tin mà giành lấy lẽ thật đó cho mình*).

Dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng phục trọn vẹn luật pháp của Đức Chúa Trời nên họ đã phạm tội lìa bỏ Lời của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên thân thể xác thịt của người ta phạm tội nghịch lại luật pháp của Đức Chúa Trời, mặc dù Đức Chúa Trời đã nhiều lần, nhiều cách dùng các tội tổ của Ngài là các đấng tiên tri đến với dân Y-sơ-ra-ên để rao bảo cho họ sự ăn năn để nhận được sự thương xót của Đức Chúa Trời, nhưng người ta đã không chịu vâng theo tiếng của Đức Giê-hô-va, vậy nên họ phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại và trong dân Y-sơ-ra-ên đã không có một ai có đủ tiêu chuẩn để có thể chuộc lại sản nghiệp mình theo luật pháp của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Đức Chúa Trời phải có một giải pháp mới để chuộc lại dân của Ngài và giải pháp mới đó cũng được thực hiện theo đúng luật pháp công bình mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là: **Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán.**

Đức Chúa Trời không thể đưa thiên sứ của Ngài xuống thế gian để cứu chuộc loài người và Đức Chúa Trời cũng không thể khiến cho Con một của Ngài từ trên thiên đàng bay xuống thế gian này để chuộc lại dân Y-sơ-ra-ên, vì trong thực tế, không có người nào mua loài người để làm chủ loài người mà Đức Chúa Trời phải bỏ tiền của Ngài ra để chuộc lại. Tự A-đam (con Đức Chúa Trời) đã bị ma quỷ lừa dối mà phạm tội chối bỏ mệnh lệnh của Đức Chúa Trời mà bị phán xét vào trong sự chết và như vậy, A-đam đã bán mình cho sự lừa dối mà sự lừa dối (*thuộc về sự tối tăm*) đó không có quyền chiếm hữu loài người nhưng có quyền ngăn trở người ta nhận được sự sống lại và sự sống đời đời.

Nếu loài người đã vì bị lừa dối mà sa vào sự chết thể nào thì cũng một lẽ đó, nếu loài người đang ngồi trong bóng của sự chết (*hậu quả của sự bị lừa dối bởi quyền lực của sự tối tăm*) mà thấy được sự sáng thật

của Đức Chúa Trời mà trỗi dậy tiếp nhận lấy sự sáng đó và bước theo để trở nên con cái của sự sáng, như Chúa Jêsus đã phán rằng: **Các người đang có sự sáng, hãy tin sự sáng, hầu cho trở nên con cái của sự sáng.** (Giăng 12:36a) thì người ta sẽ được giải thoát khỏi quyền lực của sự tối tăm mà được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Luật pháp của Đức Chúa Trời là con đường cứu rỗi nhân loại, vậy nên để cứu rỗi nhân loại, Đức Chúa Trời đã cho phép Con một của Ngài nhập thế làm người để hợp pháp trở thành **người bà con gần** (tức là cùng thuộc về một tổ phụ mà ra) để lấy **sự thông biết về mình** (luật pháp của Đức Chúa Trời mà chính Đức Chúa Jêsus là Con một Đức Chúa Trời) **làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ.**

Người bà con gần này phải sử dụng chính sản nghiệp của mình để trả thay cho người đã bị bán làm tôi mọi bởi sự nghèo thiếu kia và đó là bóng về việc chính Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời đã đến thế gian này trong thân thể xác thịt giống như thân thể xác thịt hay chết của loài người và trở thành người được sanh ra thuộc về một chi phái trong mười hai chi phái của dân Y-sơ-ra-ên và như vậy, theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì Con một của Đức Chúa Trời trong thân thể xác thịt của loài người sẽ hợp pháp chuộc lại sản nghiệp cho những người đã vì thiếu hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời mà bị cầm buộc trong vòng tội mọi cho tội lỗi, như Lời Chúa có chép:

Hê-bơ-rơ 2:6-18: **Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mão triều vinh hiển tôn trọng; Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jêsus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi vật phục Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus này, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mão triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đáng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đáng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đáng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta. Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vừa giúp các thiên sứ, bèn là vừa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương xót và trung tín, dâng đền tội cho chúng dân. Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.**

Ma-thi-ơ 8:14-15: **Đoạn, Đức Chúa Jêsus vào nhà Phi-e-rơ, thấy bà gia người nằm trên giường, đau rét. Ngài bèn sờ tay người bệnh, rét liền mất đi; rồi người đứng dậy giúp việc hầu Ngài.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁴And when Jesus^{G2424} was come^{G2064} into^{G1519} Peter's^{G4074} house^{G3614}, he saw^{G1492} his wife's^{G3994} mother^{G3994} laid^{G906}, and sick^{G4445} of a fever^{G4445}. ¹⁵And he touched^{G680} her hand^{G5495}, and the fever^{G4446} left^{G863} her: and she arose^{G1453}, and ministered^{G1247} unto them.

Có nghĩa là: **Khi Đức Chúa Jêsus vào trong nhà của Phi-e-rơ, Ngài thấy mẹ vợ của Phi-e-rơ đang nằm và bị bệnh sốt nóng, Ngài liền sờ tay của người, thì cơn sốt liền rời khỏi người, người bèn trỗi dậy mà hầu việc mọi người.**

Mẹ vợ của Phi-e-rơ đang bị đau bệnh và căn bệnh đó là bệnh sốt nóng, tức sốt cao (chứ không phải là đau rét) và trong trường hợp này Chúa Jêsus đã nhìn thấy tình trạng của người ấy qua triệu chứng của bệnh sốt cao khiến người bệnh có thể mê man, lịm đi, mặt đỏ, thân nhiệt cao nên rất nguy hiểm tới não bộ. Chúa Jêsus đã không cần phải hỏi Phi-e-rơ hay là một người nào ở trong nhà về tình trạng của người bệnh, mà ngay lập tức Ngài đưa tay mình sờ tay của người bệnh, để cắt căn bệnh đó ra khỏi thân thể của

người ấy.

Đức Chúa Jêsus Christ chính là Cha đời đời, Chúa bình an của loài người và Ngài đã đến thế gian này để cứu chuộc nhân loại và trong sự cứu chuộc ấy, không chỉ là cứu chuộc tâm linh người ta lại cho Đức Chúa Trời mà cứu chuộc cả thân thể của người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết nữa, vì nếu thân thể xác thịt của người ta không được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì giá cứu chuộc tâm linh của người ta sẽ không thể thi hành, bởi vì tâm linh của người ta còn đang bị cầm buộc trong nhà tạm đã bị bán cho tội lỗi.

Sức khoẻ của thân thể xác thịt loài người là rất quan trọng, vì là tội tổ, là công cụ trợ giúp cho tâm linh của loài người làm công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho.

Sức khoẻ của thân thể loài người vốn phụ thuộc vào tình trạng thuộc linh của người ấy có liên quan trực tiếp với tội lỗi của tổ phụ, vì thế cho nên có rất nhiều người dù không mắc loại tội lỗi gây ra hậu quả là những căn bệnh hiểm nghèo có thể dẫn đến tật nguyền hoặc chết, nhưng những người đó vẫn bị thứ bệnh đó trên mình, ấy là vì sự rửa sả truyền lại từ tổ phụ của người ấy, như phần đầu bài học này đã đề cập đến.

Trong trường hợp này, những người bị bệnh sẽ phải trả giá cho hậu quả của tội lỗi do tổ phụ truyền lại, đó là người ta phải mất tiền chạy chữa cho thân thể của mình hoặc sẽ phải mang tật nguyền hoặc phải chết.

Chúa Jêsus đã đặt tay Ngài trên tay của người bệnh, ngay lập tức căn bệnh liền ra khỏi người ấy.

Điều gì đã xảy ra với căn bệnh đó và tại sao Chúa Jêsus chỉ cần đặt tay trên thân thể người bệnh thì ngay lập tức căn bệnh liền tiêu tan như vậy?

Câu trả lời đó là chính Đức Chúa Trời là Đấng chữa bệnh cho dân của Ngài, như có chép:

Xuất Ê-díp-tô ký 15:26: Ngài phán rằng: Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người.

Phần nhiều người bị bệnh là do sự báo trả của luật pháp giáng trên cuộc đời của người đó mà tội lỗi phần nhiều đến từ tổ phụ và như vậy, hết thảy loài người đều là nạn nhân của những tội lỗi từ tổ phụ của người ta truyền lại, khiến cho người ta bị mất sức lực, bị hao mòn tâm trí, nghi ngờ quyền năng của Đức Chúa Trời và không đủ đức tin để tin vào quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời nữa, trong khi Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành quyền phép để cứu, chữa mọi kẻ tin.

Rất nhiều người tin Chúa đã không nhận được sự chữa lành của Đức Chúa Trời mặc dù Kinh-thánh chép rất rõ về quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời khiến cho những người đang chết trong sự hao mòn thể xác, nhọc mệt tâm hồn được sự sống lại, nghĩa là được phục hồi sức lực, như Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 11:25-26: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?

Lời của Đức Chúa Trời là Lời của Đấng công bình, điều đó có nghĩa là khi một người mang căn bệnh do chính tội lỗi của người đó gây ra, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ không tự động chữa lành cho người ấy, nhưng chính người ấy phải thanh toán tội lỗi của mình qua sự nhận biết luật pháp của Đức Chúa Trời và làm theo yêu cầu của luật pháp, đó là người ấy phải nhận tội lỗi mình, phải ăn năn tội lỗi và phải lìa bỏ tội lỗi, làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, thì bấy giờ bệnh của người ấy sẽ được chữa lành.

Còn những người tin Chúa vì thiếu hiểu biết về luật pháp công bình của Đức Chúa Trời nên hậu quả của tội lỗi từ tổ phụ người ấy vẫn còn trên người ấy, khiến cho bị bệnh tật, điều đó có nghĩa là người ấy là nạn nhân chứ không phải là người trực tiếp phạm tội, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ chữa lành cho người ấy bằng đức tin hoặc của chính người ấy căn cứ theo Lời của Đức Chúa Trời, hoặc bởi đức tin của người khác mà người ta nhận được sự chữa lành, như có chép:

Gia-cơ 5:14-16: Trong anh em có ai đau ốm chẳng? hãy mời các trưởng lão Hội thánh đến, sau khi nhân Danh Chúa xức dầu cho người bệnh đoạn, thì các trưởng lão hãy cầu nguyện cho người. Sự cầu nguyện bởi đức tin sẽ cứu kẻ bệnh, Chúa sẽ đỡ kẻ ấy dậy; nếu kẻ bệnh có phạm tội, cũng sẽ được tha. Vậy, hãy xưng tội cùng nhau, và cầu nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành bệnh: người công bình lấy lòng sốt sắng cầu nguyện, thật có linh nghiệm nhiều.

Quyền phép chữa lành kẻ bệnh đến trực tiếp từ Đức Chúa Trời, Đấng chữa bệnh cho loài người và chính Đức Chúa Trời đã phán và Lời của Ngài được chép xuống trong Kinh-thánh là nền tảng của sự chữa lành.

Ê-sai 53:1-12: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thêm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cớ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tố công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Lời Chúa chép: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Chính Lời của Đức Chúa Trời được ví là cánh tay của Đức Giê-hô-va (Jêsus là tiếng Hy-lạp ra từ gốc của chữ Giê-hô-va trong tiếng Hê-bơ-rơ). Khi Chúa Jêsus muốn chữa lành người nào thì Ngài công bố sự chữa lành cho người bệnh đó hoặc là Ngài phán trực tiếp với người đại diện cho người bị bệnh đó, là người đã yêu cầu Chúa Jêsus chữa lành cho người bệnh, hoặc là Chúa Jêsus trực tiếp đặt tay (*rờ, chạm, đụng*) đến thân thể của người bệnh, bấy giờ bệnh tật mới được tiêu huỷ và người ta đó được chữa lành.

Giăng 5:5-19: Nơi đó, có một người bị bệnh đã được ba mươi tám năm. Đức Chúa Jêsus thấy người nằm, biết rằng đau đã lâu ngày, thì phán: Người có muốn lành chăng? Người bệnh thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng có ai để quăng tôi xuống ao trong khi nước động; lúc tôi đi đến, thì kẻ khác đã xuống ao trước tôi rồi. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đứng dậy, vác giường ngươi và đi. Tức thì người ấy được lành, vác giường mình và đi. Vả, bấy giờ là ngày Sa-bát. Các người Giu-đa bèn nói với kẻ được chữa lành rằng: Nay là ngày Sa-bát, người không phép mang giường mình đi. Người trả lời rằng: Chính người đã chữa tôi được lành biểu tôi rằng: Hãy vác giường ngươi và đi. Họ hỏi rằng: Người đã biểu ngươi: Hãy vác giường và đi, là ai? Nhưng người đã được chữa lành không biết là ai: vì Đức Chúa Jêsus đã lẩn trong đám đông tại chỗ đó. Sau lại, Đức Chúa Jêsus gặp người đó trong đền thờ, bèn phán rằng: Kia, ngươi đã lành rồi, đừng phạm tội nữa, e có sự gì càng xấu xa xảy đến cho ngươi chẳng. Người đó đi nói với các người Giu-đa rằng ấy là Đức Chúa Jêsus đã chữa lành cho mình. Nhân đó dân Giu-đa bắt bớ Đức Chúa Jêsus, vì cớ Ngài làm những sự ấy trong ngày Sa-bát. Nhưng Ngài phán cùng họ rằng: Cha ta làm việc cho đến bây giờ, ta đây cũng làm việc như vậy. Bởi cớ đó, dân Giu-đa càng kiếm cách nữa để giết Ngài, chẳng những vì Ngài phạm ngày Sa-bát thôi, mà lại vì Ngài gọi Đức Chúa Trời là Thân Phụ mình, làm ra mình bằng Đức Chúa Trời. Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy.

Nếu như Kinh-thánh không có chép một điều gì thì người ta không thể bịa ra để làm được, cũng vậy,

nếu Kinh-thánh không có chép mà người ta tự thêm vào thì người ta cũng không thể nào giải thích được, bởi vì Đức Chúa Trời đã cấm người ta không được thêm hay bớt đi bất kỳ một chấm hay một nét trong luật pháp của Ngài, và nếu ai làm như vậy sẽ bị phán xét vào tội nói dối và khiến những sự mà người ta giảng ra đó bị ô-ước.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:25: Nếu người lập cho ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô-ước.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-2: Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền.

Châm ngôn 30:5-6: Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quả trách người, và người bị cấm nói dối chẳng.

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các ngươi đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Khi Đức Chúa Jêsus chạm tay của Ngài vào thân thể của người bệnh, ấy là trong lòng của Ngài đã có một quyết định và quyết định đó là Ngài muốn cho người đó được lành bệnh và đó là nền tảng và là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời. Chính sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh ở trong Đức Chúa Jêsus khiến cho căn bệnh phải tiêu biến đi. Vì Chúa Jêsus đến thế gian để thi hành sự cứu chuộc mà trong sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời là bao gồm tất cả mọi sự liên quan đến sự sống của người ta, từ tâm trí cho đến mọi sự thuộc về người ấy. Chúa Jêsus là Con một của Đức Chúa Trời và Ngài là Lời Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời là sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, điều đó có nghĩa là nếu tại đó có Lời Đức Chúa Trời được tiếp nhận, được tôn cao, được tín nhiệm, được mời gọi, được tin cậy, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra đem sự cứu chuộc đến cho nơi đó.

Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ê-sai để nói trước rằng người ta đã không tin đến những sự tỏ ra của Ngài, tức là người ta không tin đến Lời của Đức Chúa Trời, vậy nên ngay cả khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ theo như Lời của Đức Chúa Trời đã có chép về Ngài, thì rất nhiều người Giu-đa, các thầy thông giáo, những người Pha-ri-si đã không tin Ngài, thậm chí người ta còn vu cáo Ngài và bắt bớ Ngài.

Ê-sai 53:1-4: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chổi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ.

Làm thế nào để người tin Chúa có thể kinh nghiệm được lời tiên tri này?

Đức Chúa Jêsus phán: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các ngươi nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các ngươi nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. (Giăng 14:12-14)

Gia-cơ 5:14-15: Trong anh em có ai đau ốm chẳng? hãy mời các trưởng lão Hội thánh đến, sau khi nhân danh Chúa xúc dầu cho người bệnh đoạn, thì các trưởng lão hãy cầu nguyện cho người. Sự cầu nguyện bởi đức tin sẽ cứu kẻ bệnh, Chúa sẽ đỡ kẻ ấy dậy; nếu kẻ bệnh có phạm tội, cũng sẽ được tha.

Hết thấy những người tin Chúa đã nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh đều có thể thi hành mạng

lệnh của Chúa Jêsus, vì chính Đức Thánh-Linh đã xúc dầu cho Chúa Jêsus để Ngài có thể thi hành chức vụ mà Đức Chúa Cha đã giao phó, như Lời Chúa đã chép: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; và Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặt giăng tin lành cho kẻ khiêm nhường.** Ngài đã sai ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt ban mầu hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. (Ê-sai 61:1-3)

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus đã mạng lệnh cho các môn đồ của Ngài phải chờ ở trong thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi được nhận lãnh quyền phép của Đức Thánh-Linh, bấy giờ họ mới được phép thi hành chức vụ mà Ngài đã giao phó cho và trong chức vụ mà những người được Đức Chúa Jêsus chỉ định đó có sự chữa lành kẻ bệnh, khiến sống kẻ chết, trừ các quỷ và làm phép lạ, điều đó không phải là xác thịt của những người ấy làm, nhưng chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trong họ làm qua sự công bố Lời của Đức Chúa Trời.

Mác 16:15-18: **Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.** Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.

Lu-ca 24:46-51: **Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn đường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các ngươi làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các ngươi điều Cha ta đã hứa, còn về phần các ngươi, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lìa môn đồ mà được đem lên trời.**

Khi người tin Chúa đặt tay trên kẻ đau với mục đích để chữa lành người đó, thì điều đó có nghĩa là người đó sẽ nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà gánh bệnh tật của người đó, hầu cho người đó được chữa lành, nhưng nếu người đặt tay đó thi hành công việc đó theo ý riêng, thiếu sự hiểu biết về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, không được Chúa cho phép, thì căn bệnh của người kia sẽ đến trên người đó và chính người đang bị bệnh kia cũng không được chữa lành.

1 Ti-mô-thê 5:22: **Đừng vội vàng đặt tay trên ai, chớ hề nhúng vào tội lỗi kẻ khác; hãy giữ mình cho thanh sạch.**

Đức Chúa Jêsus là Con một của Đức Chúa Trời, nhưng bất luận làm công việc gì, Ngài cũng đều cầu xin Đức Chúa Cha rồi Ngài mới thi hành và đó là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời và Chúa Jêsus muốn những người thuộc về Ngài hãy học và làm theo Ngài.

Giăng 11:38-45: **Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus lại đau lòng nữa, bèn đến phần mộ: mộ bằng một cái hang, trước cửa hang có một hòn đá chặn lại. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy lăn hòn đá đi. Ma-thê, là em gái kẻ chết, thưa rằng: Lạy Chúa, đã có mùi, vì người nằm đó bốn ngày rồi. Đức Chúa Jêsus lại phán: Ta há chẳng từng nói với ngươi rằng nếu ngươi tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sao? Vậy, họ lăn hòn đá đi. Đức Chúa Jêsus bèn nhướng mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, tôi tạ ơn Cha, vì đã nhậm lời tôi. Tôi biết rõ rằng Cha nhậm lời tôi luôn, nhưng tôi nói vậy là vì cơ đoàn dân nầy đứng chung quanh tôi, hầu cho họ tin rằng ấy chính Cha là Đấng đã sai tôi đến. Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một tiếng lớn rằng: Hỡi La-xa-rô, hãy ra! Người chết đi ra, chân tay buộc bằng vải liệm và mặt thì phủ khăn. Đức Chúa Jêsus phán cùng chúng rằng: Hãy mở cho người, và để người đi. Có nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và thấy sự Đức Chúa Jêsus làm, bèn tin Ngài.**

Ngày nay, khi các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ làm bất kỳ công việc gì thuộc về Nước Đức Chúa Trời thì người ấy phải nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà làm, vì người thi hành công việc đó sẽ như cánh tay của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng như khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ thì Ngài là cánh tay của

Đức Giê-hô-va vậy. Nếu chúng ta nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà cầu xin bất cứ điều chi, thì Ngài sẽ làm, như Ngài đã hứa: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho.** (Giăng 14:12-14)

_____ VĂN CHÂU _____